



Trước đây: Shell Stamina Grease HDS

# Shell Gadus S5 T460 1.5

- Bảo vệ chịu tải nặng
- Nhiệt độ cao
- Polyurea

## Mỡ bôi trơn đa dụng cao cấp chịu tải nặng

Shell Gadus S5 T460 là mỡ bôi trơn có chất lượng cao, tuổi thọ cao và chịu nhiệt độ cao dành cho các ứng dụng công nghiệp chịu tải nặng.

Mỡ được đặc chế từ dầu gốc tổng hợp hoàn toàn và chất làm đặc diurea với công nghệ hiện đại nhất. Mỡ có chứa hệ phụ gia tiên tiến nhất nhằm mang lại khả năng chống oxy hóa tuyệt vời ở nhiệt độ cao kết hợp với các loại phụ gia khác giúp tăng cường đặc tính chống ăn mòn, chống mài mòn và chống oxy hóa.

Shell Gadus S5 T460 đặc biệt phù hợp cho các ứng dụng có niêm kín và nửa kín trong các ổ đỡ tốc độ thấp, chịu tải nặng hoạt động ở nhiệt độ cao và tải trọng khắc nghiệt.

## DESIGNED TO MEET CHALLENGES

### Các Tính năng & Lợi ích

- **Độ nhớt dầu gốc cao nhằm đáp ứng yêu cầu của các nhà chế tạo thiết bị (OEM) hàng đầu thế giới cho các ổ đỡ lớn, tốc độ chậm**

Dựa trên công nghệ mỡ bôi trơn diurea tiên tiến nhất đã được kiểm chứng trong ngành Thép, Giấy, Năng lượng gió & các Ngành công nghiệp khác ở Nhật Bản và trên thế giới.

- **Khả năng chịu gia nhiệt và nhiệt độ cao tuyệt vời**  
Dầu gốc tổng hợp hoàn toàn kết hợp với chất làm đặc diurea vốn có khả năng chống oxy hóa tốt giúp mang lại chất lượng hàng đầu về đặc tính kháng oxy hóa.
- **Tăng cường đặc tính chịu cực áp**  
Khả năng chịu tải tuyệt vời.
- **Kháng nước cực tốt**  
Bảo vệ dài lâu ngay cả khi bị nhiễm nhiều nước.
- **Điểm nhỏ giọt cao**  
Chịu nhiệt độ cao.
- **Bảo vệ chống ăn mòn hiệu quả**  
Ngăn ngừa hư hỏng thiết bị và ổ đỡ do ăn mòn.

### Các Ứng dụng chính



Shell Gadus S5 T460 được sử dụng để bôi trơn cho các ổ đỡ (niêm kín & nửa kín) hoạt động ở tốc độ chậm và chịu tải nặng trên các máy móc thường gặp trong các ngành công nghiệp sau:

- Thép
- Xi măng
- Giấy
- Năng lượng gió
- Hóa chất
- Khai thác mỏ

### Các Tiêu chuẩn kỹ thuật, Chấp thuận & Khuyến nghị

Để có danh mục đầy đủ các Khuyến cáo và Chấp thuận, có thể tham khảo Bộ phận Kỹ thuật Shell.

## Các tính chất vật lý điển hình

Tính chất	Phương pháp	Shell Gadus S5 T460 1.5
Độ cứng NLGI		1.5
Màu sắc		Nâu nhạt
Chất làm đặc		Diurea
Dầu gốc		Tổng hợp hoàn toàn
Độ nhớt động học @40°C cSt	IP 71 / ASTM D445	460
Độ xuyên kim @25°C 0.1mm	IP 50 / ASTM D217	295
Điểm nhỏ giọt °C	IP 396	250
Khả năng bơm xa		Tốt

Các tính chất này đặc trưng cho sản phẩm hiện hành. Những sản phẩm trong tương lai của Shell có thể thay đổi chút ít cho phù hợp theo quy cách mới của Shell.

## Sức khỏe, An toàn & Môi trường

### • Sức khỏe và An toàn

Shell Gadus S5 T460 1.5 không gây bất cứ nguy hại nào đáng kể cho sức khỏe và an toàn khi sử dụng đúng theo khuyến cáo, tuân thủ các tiêu chuẩn vệ sinh công nghiệp và cá nhân.

Tránh tiếp xúc với da. Dùng găng tay không thấm đối với dầu đã qua sử dụng. Nếu tiếp xúc với da, rửa ngay lập tức bằng xà phòng và nước.

Để có thêm hướng dẫn về sức khỏe và an toàn, tham khảo thêm Bản dữ liệu an toàn sản phẩm Shell tương ứng từ <http://www.epc.shell.com>

### • Bảo vệ môi trường

Tập trung dầu đã qua sử dụng đến điểm thu gom quy định. Không thải ra cống rãnh, mặt đất hay nguồn nước.

## Thông tin bổ sung

### • Chu kỳ tái bơm mỡ

Đối với các ổ đỡ vận hành trong điều kiện gần sát với nhiệt độ vận hành khuyến nghị tối đa của mỡ thì tần suất tái bơm mỡ nên được xem xét lại.

### • Nhiệt độ vận hành

Shell Gadus S5 T460 1.5 được khuyến nghị với nhiệt độ vận hành từ -40°C đến +180°C. (đỉnh 190°C).

### • Tư vấn

Tham khảo Đại diện Shell về các ứng dụng không được đề cập tại đây.